

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 200/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê A Ly Kh, sinh năm 1985

Bị đơn: Bà Phan Thị Lệ Tr, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Tổ 04, ấp H, xã H, huyện K, tỉnh Kiên Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê A Ly Kh và bà Phan Thị Lệ Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giữa ông Kh bà Tr sống chung với nhau có 03 người con chung tên Lê Quyên L, sinh ngày 02/7/2013; Lê Triệu U, sinh ngày 19/01/2015 và Lê Ngọc Thúy D, sinh ngày 06/10/2020. Ông Kh bà Tr thỏa thuận như sau: Giao các con cho bà Tr tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Đây cũng là nguyện vọng của cháu L, U được sống cùng mẹ.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Kh tự nguyện cấp dưỡng nuôi các con mỗi tháng 2.500.000đ cho đến khi các con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thực hiện cấp dưỡng nuôi con vào ngày 01 hàng tháng và thực hiện cấp dưỡng lần đầu ngày 01/01/2023.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

- Về án phí: Án phí HNGĐ-ST là 150.000đ, mỗi người phải nộp $\frac{1}{2}$, ông Kh phải nộp 75.000đ, bà Tr phải nộp 75.000đ. Án phí dân sự là 150.000đ ông Kh phải nộp. Ông Kh tự nguyện nộp hết án phí, được khấu trừ vào án phí tạm nộp số tiền 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009233 ngày 22/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương (đã thực hiện xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- **UBND xã H;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai